|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG BÌNH**  Số: /NQ-HĐND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIÊT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Quảng Bình, ngày tháng năm 2023* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc sáp nhập, hợp nhất và đổi tên thôn, tổ dân phố**

**của một số xã, thị trấn thuộc huyện Bố Trạch**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 10**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018, Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ;*

*Xét Tờ trình số 1279/TTr-UBND ngày 27/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sáp nhập, hợp nhất và đổi tên thôn, tổ dân phố của một số xã, thị trấn thuộc huyện Bố Trạch; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Sáp nhập, hợp nhất và đổi tên thôn, tổ dân phố của một số xã, thị trấn thuộc huyện Bố Trạch như sau:

1. Thị trấn Hoàn Lão

a) Sáp nhập Tiểu khu 9 với Tiểu khu 5, thành Tổ dân phố 5;

b) Sáp nhập Tiểu khu 7 với Tiểu khu 6, thành Tổ dân phố 6;

c) Hợp nhất Thôn 7 với Thôn 8, thành Tổ dân phố 7;

d) Hợp nhất Thôn 5 với Thôn 6, thành Tổ dân phố 9;

đ) Sáp nhập ½ Tiểu khu 12 với Tiểu khu 1, thành Tổ dân phố 1;

e) Sáp nhập ½ Tiểu khu 12 với Tiểu khu 11, thành Tổ dân phố 11;

g) Hợp nhất Thôn 3 với Thôn 4, thành Tổ dân phố 12;

h) Hợp nhất Thôn 1 với Thôn 2, thành Tổ dân phố 15.

*(Sau khi sắp xếp, thị trấn Hoàn Lão có 13 tổ dân phố)*

2. Xã Tây Trạch

a) Hợp nhất Thôn Cồn với Thôn Mít, thành Thôn Cồn Mít;

b) Hợp nhất Thôn Chùa với Thôn Sỏi, thành Thôn Chùa Sỏi.

*(Sau khi sắp xếp, xã Tây Trạch có 07 thôn)*

3. Xã Hưng Trạch

a) Sáp nhập thôn Khương Hà 2 với thôn Khương Hà 1, thành thôn Khương Hà 1;

b) Sáp nhập 1/2 thôn Thanh Hưng 3 với thôn Thanh Hưng 2, thành thôn Thanh Hưng 2;

c) Sáp nhập 1/2 thôn Thanh Hưng 3 với thôn Thanh Bình 1, thành thôn Thanh Bình 1;

d) Hợp nhất 2/3 thôn Khương Hà 4 với thôn Khương Hà 3, thành thôn Khương Hà 2;

đ) Hợp nhất 1/3 thôn Khương Hà 4 với thôn Trung Hà, thành thôn Khương Hà 4;

e) Hợp nhất thôn Bắc Giang với thôn Nam Giang, thành thôn Cổ Giang 1;

g) Hợp nhất thôn Đông Giang với thôn Tây Giang, thành thôn Cổ Giang 2;

h) Đổi tên thôn Khương Hà 5 thành thôn Khương Hà 3.

*(Sau khi sắp xếp, xã Hưng Trạch có 13 thôn)*

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình Khóa XVIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày tháng năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nơi nhận:** - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - Các VP: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;  - Bộ Nội vụ;  - Ban Thường vụ Tỉnh ủy;  - TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;  - Đoàn ĐBQH tỉnh;  - Các Ban HĐND tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;  - TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;  - Báo Quảng Bình, Đài PTTH Quảng Bình;  - Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;  - Lưu: VT. |  | **CHỦ TỊCH**  **Trần Hải Châu** |